



**THƯ MỜI HỌP**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**  
-----

**Kính gửi:** Quý cổ đông.....

Mã số cổ đông...../MĐG; Số cổ phiếu nắm giữ:.....CP  
Địa chỉ:.....

Hội đồng Quản trị Tổng công ty Đức Giang trân trọng kính mời Quý vị cổ đông đến dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016, nội dung như sau:

**1- Thời gian: 8h00 đến 10h30 thứ Tư ngày 20/4/2016**

*(Đón tiếp và làm thủ tục cho đại biểu từ 7h30)*

**2- Địa điểm: Số 59 phố Đức Giang, Quận Long Biên, TP Hà Nội**

**3- Nội dung:**

- 1- Báo cáo của TGD về tình hình SXKD năm 2015 và kế hoạch năm 2016;
- 2- Báo cáo của HĐQT đánh giá tình hình thực hiện năm 2015; Nhiệm vụ và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2016;
- 3- Thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2015;
- 4- Thông qua Phương án chia cổ tức năm 2015;
- 5- Thông qua phương án chào bán cổ phiếu tăng vốn điều lệ năm 2016;

\* Ngày chốt Danh sách cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông 4/4/2016.

\* Nếu không tham dự họp Quý vị cổ đông có thể uỷ quyền cho người khác tham dự (theo mẫu uỷ quyền của Tổng công ty; người được uỷ quyền không được uỷ quyền lại cho người khác).

\* Đề nghị Quý vị cổ đông đăng ký dự họp, uỷ quyền dự họp, đăng ký phát biểu và đóng góp ý kiến (nếu có) chậm nhất là ngày 12/4/2016 bằng fax 04.38271896.

***Khi tham dự họp Đại hội đồng Cổ đông, đề nghị Quý vị cổ đông lưu ý:***

Mang theo CMND, thư mời họp (hoặc giấy uỷ quyền) để công tác kiểm tra tư cách đại biểu đảm bảo đúng theo qui định của Pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

***Trân trọng kính mời !***

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Vệ Dũng**



**GIẤY ỦY QUYỀN**  
**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016**

Tên tôi là: .....Mã số cổ đông...../MĐG; số CP nắm

giữ:.....CP

Địa chỉ : .....

Số CMND : .....ngày cấp.....nơi cấp : .....

Điện thoại : .....Fax .....Email .....

Do không có điều kiện tham gia trực tiếp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Tổng công ty Đức Giang, nay tôi.

**ĐỒNG Ý ỦY QUYỀN CHO:**

Ông (bà) : .....

Địa chỉ : .....

Số CMND: .....ngày cấp.....nơi cấp : .....

Điện thoại: .....Fax .....Email .....

Thay mặt tôi tham dự và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Tổng công ty Đức Giang, với tư cách là đại diện cho tất cả các số cổ phần mà tôi đang sở hữu.

Ông (bà).....có nghĩa vụ thực hiện đúng nội dung quy chế làm việc của Đại hội, không được uỷ quyền lại cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả Đại hội cho người uỷ quyền.

Giấy uỷ quyền này chỉ có hiệu lực tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 Tổng công ty Đức Giang, được lập thành 2 bản, mỗi bên giữ một bản và có giá trị pháp lý như nhau./.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

*(Ký & ghi rõ họ tên)*

**NGƯỜI ỦY QUYỀN**

*(Ký & ghi rõ họ tên)*

## CHƯƠNG TRÌNH LÀM VIỆC

### CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

THỜI GIAN	NỘI DUNG	NGƯỜI THỰC HIỆN
8 <sup>h</sup> 00 – 8 <sup>h</sup> 30	Tiếp đón đại biểu (kiểm tra tư cách cổ đông).	Ban tổ chức
8 <sup>h</sup> 30 – 8 <sup>h</sup> 45	Khai mạc: - Chào cờ, tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.	Đ/c Đạt CVP
	- Ban tổ chức thông qua chương trình Đại hội	Đ/c Đạt CVP
	- <b>Ban tổ chức kính mời ông Hoàng Vệ Dũng Chủ tịch HĐQT lên làm chủ tọa Đại hội</b>	Đ/c Đạt CVP
8 <sup>h</sup> 45 - 8 <sup>h</sup> 50	Chủ tọa trình đại hội: - Thành viên Ban chủ tọa, - Thư ký đại hội - Ban kiểm tra tư cách cổ đông	Đ/c Hoàng Vệ Dũng
8 <sup>h</sup> 50 – 8 <sup>h</sup> 55	Báo cáo của ban kiểm tra tư cách cổ đông;	Ban kiểm tra (Đ/c Đạt)
8 <sup>h</sup> 55 – 9 <sup>h</sup> 00	Thông qua Quy chế ĐHĐCĐ thường niên 2016	Tổ thư ký
9 <sup>h</sup> 00 – 9 <sup>h</sup> 20	BC của TGD về tình hình hoạt động SXKD năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016 của TCT.	Đ/c Lâm TGD
9 <sup>h</sup> 20 – 9 <sup>h</sup> 30	Báo cáo của ban kiểm soát năm 2015	Đ/c Khánh - TBKS
9 <sup>h</sup> 30- 9 <sup>h</sup> 45	BC của HĐQT về đánh giá tình hình thực hiện năm 2015 và nhiệm vụ, kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2016	Đ/c Dũng CT
9 <sup>h</sup> 45- 10 <sup>h</sup> 00	Các cổ đông phát biểu ý kiến (đã đăng ký trước với Ban tổ chức)	Đ/c Dũng CT
10 <sup>h</sup> 00- 10 <sup>h</sup> 15	Hội đồng quản trị đọc tờ trình trước đại hội: - Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015 - Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2016 - Thù lao thành viên HĐQT, BKS, và Thư Ký HĐQT. - Tăng vốn điều lệ và giao dịch cổ phiếu trên sàn chứng khoán	Đ/c Tùng, UVHĐQT PTGD
10 <sup>h</sup> 15- 10 <sup>h</sup> 25	Chủ tịch đoàn lấy ý kiến biểu quyết của các cổ đông	Đ/c Dũng CT
10 <sup>h</sup> 25- 10 <sup>h</sup> 35	Lãnh đạo Tập đoàn dệt-may VN phát biểu chỉ đạo ĐH	Ông Lê Tiên Trường – TGD Vinatex
10 <sup>h</sup> 35- 10 <sup>h</sup> 40	Chủ tịch HĐQT TCT phát biểu đáp từ	
10 <sup>h</sup> 40- 10 <sup>h</sup> 45	Thông qua Biên bản Đại hội	Đ/c Thúy
10 <sup>h</sup> 50	Bế mạc Đại hội	Đ/c Đạt CVP

**Trưởng ban tổ chức ĐHĐCĐ**

**Chủ tịch HĐQT**

**Hoàng Vệ Dũng**

Số : / BC-TGD

Hà Nội, ngày 20 tháng 4 năm 2016

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC  
VỀ TÌNH HÌNH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015  
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2016**

-----

**I - MỘT SỐ TÌNH HÌNH CHUNG :**

- + Ngày 5/10 kết thúc đàm phán TPP. ngày 2/12 Việt Nam và EU đã ký kết FTA. Các hiệp định này dự kiến có hiệu lực từ 2018. Trung Quốc phá giá đồng Nhân dân tệ, xuất khẩu cạnh tranh hơn.
- + GDP 2015 là 6,68%. XK 2015 đạt 165 tỷ USD tăng 10% so với 2014. CPI 0,63 % thấp nhất trong nhiều năm qua.
- + Tổng kim ngạch xuất khẩu dệt may năm 2015 đạt 27,5 tỷ USD, tăng 11,3% so với năm 2014; tỷ lệ nội địa hóa đạt 51%.
- + Đối với TCT : đơn hàng liên tục biến động và chậm cả 3 mặt hàng sơ mi, jacket, quần âu. Giá CM trong nước cũng giảm do các đơn vị không có hàng muốn thu hút khách.

**II – KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2015:**

**1/ Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chính**

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>Thực hiện 2015</i>	<i>Thực hiện 2014</i>	<i>KH 2015</i>	<i>SS 2015/2014</i>	<i>SS KH</i>
Tổng Doanh thu	Tỷ Đ	2.404	2.009	2.400	120%	100%
Kim ngạch XK	Triệu USD	92,7	80	95	116%	98%
Dthu TIDG	Tỷ Đ	270	265	400	101%	67,5%
Đầu tư MMTB	Tỷ Đ	28,35	40,6	40	70%	70,9%
Đầu tư XDCB	Tỷ Đ	16,75	55,2	36	30,6%	47%
Lợi nhuận	Tỷ Đ	44	42	43	104%	102%

Tổng công ty đã hoàn thành kế hoạch 2015; được tặng Huân chương LĐ hạng Nhất; Cờ Thi đua của Chính phủ năm thứ 5 liên tục. Chủ tịch HĐQT được tặng danh hiệu Chiến sĩ Thi đua toàn quốc. May Đức Giang và may Hưng Nhân được tặng bằng khen của Bộ Công Thương.

**2/ Thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm :**

Năm đầu tiên triển khai thực hiện **chiến lược phát triển TỬ THỊ** giai đoạn 2015-2020 gồm 1- Phát triển Thị trường, 2- Đầu tư theo Thị trường, 3- Quản trị theo Thị trường, 4- Đào tạo và tuyển dụng nguồn nhân lực theo Thị trường.

## 2.1 Phát triển Thị trường :

TT	Nội dung	Đ/vị	2014	2015	Số sánh	Ghi chú
1	Hàng FOB					
	- SL khách hàng	KH	17	15	-2	T.đó: 2 KH Eland, Sumikin có cả FOB và CM
	- Kim ngạch	USD	51,011,035	58,133,549	114%	
2	Hàng CM					
	- SL khách hàng	KH	27	26	-1	
	- Kim ngạch	USD	29,256,647	34,599,763	118%	
3	Thị trường		<b>80,267,682</b>	<b>92,733,314</b>	<b>2015</b>	2014
	- Mỹ (12)	USD	42,055,982	49,815,002	54%	52%
	- EU (6)	USD	19,767,769	20,771,653	22%	25%
	- Hàn Quốc (5)	USD	5,096,115	6,051,830	7%	6%
	- Nhật Bản (2)	USD	4,805,363	2,968,886	3%	6%
	- Trung Quốc (6)	USD	3,165,473	3,823,100	4%	4%
	- Canada (4)	USD	2,777,648	3,998,189	4%	3%
	- Khác (Brazil,Switzerland, Mexico,Columbia, Singapore, Russian, Panama, South Africa,Australia... (11)	USD	2,599,332	5,304,654	6%	3%
4	Hệ thống Vệ tinh					
	- Số lượng	đ.vị	29	31	2	
	- Kim ngạch	USD	16,343,385	22,658,898	139%	

## 2.2 Đầu tư theo Thị trường : Trong năm 2015 TCT đã triển khai

- + TCT : xây sửa chữa nâng cấp trạm Y tế, nhà kho Hoàn thành, Giặt mài, khu VS 2 nhà CNC. Đầu tư sửa chữa cải tạo Showroom ĐHQG.
- + Nhà xưởng mới của may Lạc Thủy đi vào hoạt động từ 10/2/2015
- + Gia Bình : hoàn thành nhà văn phòng, cải tạo khuôn viên kang trang.
- + Việt Thành 1: Xây mới khu VS.
- + Đầu tư MMTB chuyên dùng, phòng hút âm.

## 2.3 Quản trị theo Thị trường :

- + Mạnh dạn đề bạt cán bộ có năng lực vào các vị trí quản lý cấp cao và cấp trung để phát huy trong dài hạn. Thành lập phòng QHQT, bổ nhiệm Phó TGD, GĐĐH, trưởng/phó phòng/TT như : HTQT, TTTT, KHTT, Văn phòng. Tăng cường lực lượng CB tại các Cty thành viên : PGĐ MĐG, PGĐ may Việt Thành, PGĐ ĐH; PGĐ, PP KD TIDG. Có cơ chế và thu hút một số CB giỏi, có kinh nghiệm về Thời trang, thiết kế mẫu.
- + Mô hình HTQT rất mới và đã phát huy hiệu quả, rõ nét nhất là : XTTM chuyên nghiệp, bài bản hơn. Chia sẻ giảm bớt sức ép cho phòng KHTT.

## 2.4 Đào tạo và tuyển dụng nguồn nhân lực theo Thị trường :

Đào tạo có tính đến phục vụ cho sự phát triển lâu dài của TCT từ nay đến 2020.

- + Trường Kinh tế Quốc dân đào tạo nâng cao nghiệp vụ cho 48 CB KHTT, XNK của TCT và MĐG. ĐH Bách khoa đào tạo nâng cao nghiệp vụ về vật liệu may cho 61 CB. Trường ĐH CNĐM và TT Hà Nội đào tạo tiếng Anh chuyên ngành cho 70

CB. Cử 12 CB kỹ thuật dự lớp đào tạo QC của Vinatex. Cử 03 CB đi đào tạo quản lý chất lượng trong SX tại ĐH CN DM và TT Hà Nội.

+ Đào tạo, kèm cặp tại chỗ như: về QLSX đưa CB về các nhà máy có nề nếp tốt, có NSLĐ cao với hình thức kèm cặp trực tiếp 1-1; các phòng/TT đều cử cán bộ có kinh nghiệm đào tạo cán bộ trẻ để nhanh chóng đáp ứng công việc.

+ Công tác tuyển dụng CB được làm thường xuyên, có chọn lọc đầu vào khá tốt.

**Các sự kiện, hoạt động nổi bật nhất trong năm :**

+ Ký hợp đồng hợp tác liên doanh giữa may Đức Hạnh và Luen Thai (HK)

+ Máy Lạc Thủy đi vào hoạt động (10/2).

+ Chủ tịch HĐQT ký QĐ số 225/QĐ-TCT ngày 21/4 phân công lại trong Lãnh đạo TCT.

+ Ngày 20/4 ĐH đồng Cổ đông năm 2015 đã bầu HĐQT nhiệm kỳ 2015-2020 gồm 5 người, bầu BKS gồm 3 người.

+ Tổ chức thành công ĐH Đảng bộ TCT Đức Giang khóa IX (2015-2020). Đ/c Hoàng Vệ Dũng tiếp tục được tín nhiệm cao bầu là Bí thư Đảng ủy.

+ Mở cửa showroom ĐHQG - mô hình mới tiếp cận đến các trường ĐH. Khai trương thêm Showroom tại TTTM V+.

**Hoạt động cộng đồng :**

+ TCT hỗ trợ 60 triệu và bàn giao Nhà tình nghĩa tại phường Đức Giang.

+ Tổ chức giải bóng đá DG25 (từ 27/11 đến 12/12) chào mừng 25 năm TCT ĐG.

+ Tặng 400ch áo ấm cho học sinh huyện Điện Biên Đông tỉnh Điện Biên.

**3/ Kết quả của các Công ty thành viên**

Đơn vị	Doanh thu			Tiền lương			Lao động		
	2015	2014	SS	2015	2014	SS	2015	2014	SS
MĐG	11,295,073	11,318,640	99,8	5,710,610	5,337,000	107	2,007	2,032	(25)
Hưng Nhân 1	2,832,600	2,803,335	101,0	4,890,760	4,080,000	120	614	630	(16)
Hưng Nhân 2	7,916,751	7,875,449	100,5	4,918,674	4,510,000	109	1,643	1,681	(38)
Việt Thành 1	1,712,993	1,899,881	90,2	4,577,974	4,038,000	113	375	477	(102)
Việt Thành 2	2,164,133	2,126,533	101,9	4,885,561	3,810,000	128	541	545	(4)
HDF	3,665,422	3,662,993	100,1	3,684,826	4,020,000	92	910	950	(40)
Đức Hạnh	3,140,514	2,677,801	117,3	3,627,254	3,469,000	105	1,121	959	162
Việt Thanh	2,221,416	2,334,324	95,2	3,624,701	3,600,000	105	660	691	(31)
Lạc Thủy	807,858			3,130,365	2,900,000	108	725	201	524
<b>Tổng</b>	<b>35,756,759</b>	<b>34,698,956</b>	<b>103,1</b>				<b>8,596</b>	<b>8,166</b>	<b>430</b>

*Lao động : các đơn vị giảm 256 lễ, Lạc Thủy và Đức Hạnh tăng 686 lễ.*

**Một số tồn tại và bài học kinh nghiệm :**

1/ Thị trường sụt giảm ảnh hưởng đến kim ngạch XK

- Nhiều khách hàng nhỏ không có đơn hàng, khách hàng lớn rất thận trọng khi phát triển với đối tác mới, yêu cầu giá rất cạnh tranh (Giii, Triam, GW).

- Ít có đơn hàng SL lớn, nhiều đơn hàng SL nhỏ và khó hơn. Thời gian triển khai đơn hàng ngăn ảnh hưởng đến CBSX và năng suất.

- Chưa tìm được khách hàng tâm cỡ; các khách hàng truyền thống thường xuyên ép giá CM và giá FOB.
- FOB đối trừ 8,5 triệu usd chiếm 9 % tổng kim ngạch là khá cao, do phải bù phần thiếu hụt của Nội địa.

## *2/ Thị trường ảnh hưởng đến KD nội địa :*

- Sức tiêu thụ thị trường trong nước giảm mạnh, doanh thu bán lẻ thời trang đạt chỉ đạt 55% KH, doanh thu thang máy giảm 100 tỷ.

## *3/ Cơ cấu nguồn hàng ảnh hưởng đến DT CM và phát triển lao động :*

- 2015 tốc độ phát triển lao động của toàn TCT khá chậm so với tốc độ chung, một phần quan trọng là do nguồn hàng không thuận lợi.
- Chưa quy hoạch được khách hàng lớn và ổn định cho cho HDF, Lạc Thủy, VT1, Thanh Hóa. Ngoài Levy thì chưa tìm được khách hàng jacket phù hợp với đặc thù năng lực SX vệ tinh ( ít lao động).

## *4/ Hạn chế trong điều hành KH, Sourcing, Kỹ thuật, CNCL, TTTK:*

Hàng FOB, ODM yêu cầu ngày càng cao về tính chủ động trong Sourcing; định mức, may mẫu nhanh và đẹp; chào giá cạnh tranh; siết chặt chất lượng, ngày giao hàng.

- Điều hành KHSX còn yếu nên vẫn có hàng giao AIR (sơ mi IDG). Lúc cao điểm SX quản lý hàng nhập, cân đối đầu NPL, mẫu mã vẫn còn chậm, sót việc. Nhiều mã hàng phải chia nhỏ do không kịp đầu vào làm ảnh hưởng kép (chia nhỏ đơn hàng nhỏ). Xử lý thông tin giữa các bộ phận rất chậm.

- Sourcing NPL phụ thuộc nhiều vào khách hàng chỉ định các nhà cung cấp, với các NPL tự Sourcing rất hạn chế chủng loại, chậm, giá chưa cạnh tranh, gặp vướng mắc khi khách hàng yêu cầu test về chất lượng (Cecile, Giii, MGB...)

- Tính toán định mức, may mẫu FOB còn chậm so với yêu cầu.

- Năng lực khảo sát quy cỡ còn hạn chế; khi cần huy động nhiều người trong cùng thời điểm thì không đủ người.

- Triển khai các khách hàng mới gặp nhiều vướng mắc; bộ phận may mẫu các đơn vị yếu, thiếu sự hướng dẫn, may mẫu nhiều lần mất nhiều thời gian, ảnh hưởng SX.

- Cung ứng khá thụ động, chưa có nhiều nguồn cung, mẫu mã hạn chế, thời gian cung cấp dài, khả năng cung ứng SL nhỏ rất hạn chế, chất lượng NPL còn nhiều vấn đề.

- Thông tư 38/2015-BTC thông thoáng hơn như giảm hồ sơ chứng từ, khai báo trước bằng hồ sơ copy, rút ngắn thời gian thông quan; tăng quyền chủ động cho DN về thanh khoản. Yêu cầu báo cáo nhập-xuất-tồn 1 lần / năm đòi hỏi quản lý kiểm soát nội bộ của DN phải chặt chẽ hơn.

## *5/ Hạn chế trong điều hành SX:*

- Quản lý LĐ chưa tốt, toàn TCT giảm 224,096 công ~ DT 2.009.603usd so với 2014, trong đó: MĐG (trừ M6) giảm 11.983 công ~ 229.551usd; VT1 giảm 25.103 công ~ 408.892usd; VT2 giảm 17.864 công ~ 300.598usd; TH giảm 40.823 công ~ 579.339usd; TB1 giảm 15.086 công ~ 263.137usd; TB2 giảm 13.237 công ~ 228.087usd.

- Ngại thay đổi, chưa quyết liệt, thiếu sâu sát, chưa theo kịp tình hình thay đổi nhanh của thị trường. Chưa chủ động trong nghiên cứu cải tiến, quản lý theo kinh nghiệm và lối mòn chưa có tư duy đột phá. Phối hợp, gắn kết giữa các bộ phận chưa tốt, nhận thông tin và xử lý thông tin chậm. Quản lý SX một số đơn vị yếu,

không quan tâm bố trí đủ việc làm cho CN dẫn đến ngồi chờ việc, đi lại nhiều, năng suất thấp.

- Triển khai LEAN còn hình thức, cải tiến không triệt để, CN không làm hết năng lực, QLCL tại nguồn không tốt hàng tái chế gây lãng phí. Các đơn vị ĐG tự làm LEAN kết quả chưa rõ nét như M3 (ĐH), Việt Thành, HDF; so với đơn vị triển khai LEAN có tư vấn làm bài bản từ đầu có chiều sâu và hiệu quả cao hơn (TB2).

- QLCL chưa tốt, còn có khiếu nại CL của Bueltel, Seiden, Triam, Happychic, YSS tại các đơn vị : TB1, TB2, MĐG, Lạc Thủy, HDF, Đức Hạnh.

- CBSX chưa được chú trọng nên để đứt chuyền, chia nhỏ đơn hàng, không thích nghi với SX đơn hàng nhỏ lẻ, không áp dụng cỡ gá. Lúng túng trong triển khai SX khi LD có xu hướng càng ngày càng sụt giảm, chất lượng LD không cao.

#### 6/ Về Đầu tư:

+ Tiến độ hoàn thiện công trình còn chậm so với KH.

+ Chủ đầu tư (Công ty thành viên) không dự kiến hết các hạng mục dẫn đến phát sinh nhiều trong quá trình thực hiện.

+ Đầu tư MMTB còn dè dặt nên một số thời điểm vẫn thiếu thiết bị cho SX.

### III- NHIỆM VỤ NĂM 2016:

#### 1/ Một số tình hình chung.

- Sức tiêu thụ các thị trường lớn Mỹ, EU, Nhật, Hà Quốc chưa có cải thiện.

- Trung Quốc phá giá nhân dân tệ để hỗ trợ XK, các doanh nghiệp XK dệt may TQ trở nên cạnh tranh và hạn chế dịch chuyển đơn hàng ra khỏi TQ.

- Các doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài với tiềm lực mạnh, nguồn hàng dồi dào; Myanmar, Banglades vẫn đang có lợi thế với các đơn hàng xuất đi EU do được ưu đãi thuế.

- Nguồn hàng Quý I thiếu nhất là jacket và quần, NPL về chậm nên thời gian trái vụ kéo dài đến tháng 4 ( hơn 1 tháng so với trước đây). Bên cạnh đó là đơn giá gia công ở các Vệ tinh Quý II cao hơn dự kiến.

- Lương tối thiểu tăng 12,5%. Bảo hiểm tăng cao do tính trên lương tối thiểu vùng.

#### 2/ Kế hoạch 2016

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>ĐVT</i>	<i>TH 2015</i>	<i>KH 2016</i>	<i>So sánh</i>
Tổng DT	Tỷ vnd	2.404	2.880	120%
XK	Tr USD	92,7	115	124%
TIDG	Tỷ vnd	270	400	148%
TTTT	Tỷ vnd	22,2	40	180%
Khối SX	Tr USD	35,8	45	126%
Lợi nhuận	Tỷ vnd	44	43	98%
Bảo hiểm XH	Tỷ vnd	50,5	74,5	24 tỷ
- Đầu tư XD CB (chưa kể DA ĐL)		16,75	48,49	289%
- MMTB (chưa có GD2 Lạc Thủy, HDF)	Tỷ vnd	28,35	18,56	66%
- XTTM (gồm cả PT h/thống CH)		3,85	10-15	259%
- H/thống quản trị thông tin		chưa	1	Mới



## Khối sản xuất

Đơn vị	Doanh thu			Tiền lương			Lao động		
	2015	2016	SS	2015	2016	SS	2015	2016	SS
MĐG	11,295,073	12,772,062	117	5,710,610	5,956,000	104	2,007	2,157	150
Hưng Nhân 1	2,832,600	3,360,000	120	4,890,760	5,170,000	106	614	656	42
Hưng Nhân 2	7,916,751	9,450,000	120	4,918,674	5,250,000	107	1,643	1,739	96
Việt Thành 1	1,712,993	2,123,604	125	4,577,974	5,340,000	117	375	470	95
Việt Thành 2	2,164,133	2,977,868	136	4,885,561	5,200,000	106	541	741	200
HDF	3,665,422	4,413,089	120	3,684,826	5,350,000	145	910	1,210	300
Đức Hạnh	3,140,514	4,888,603	153	3,627,254	5,100,000	141	1,121	1,291	170
Việt Thanh	2,221,416	2,700,000	118	3,624,701	4,750,000	131	660	750	90
Lạc Thủy	807,858	2,303,972	283	3,130,365	3,700,000	118	725	1,055	330
<b>Tổng</b>	<b>35,756,759</b>	<b>44,989,198</b>	<b>126</b>				<b>8,596</b>	<b>10,069</b>	<b>1,473</b>

### 4/ Nhóm giải pháp

**Tiếp tục thực hiện chiến lược phát triển TỬ THỊ giai đoạn 2015-2020 với một số trọng tâm như sau :**

#### 1/ Phát triển Thị trường

- XTTM quan trọng tới 70% nên tập trung tiếp cận các khách hàng lớn với trọng tâm vẫn là thị trường Mỹ, EU. Phát triển mặt hàng mới là dệt kim.
- Củng cố và phát huy vai trò phòng HTQT thật mạnh để XTTM. Tăng các khách hàng trực tiếp, giảm trung gian. Đầu tư nguồn lực cho FOB, Sourcing.
- Theo dõi, hỗ trợ hoạt động các đơn vị có hợp tác với nước ngoài.
- Đối với thị trường nội địa cần khai thác tối đa khách hàng truyền thống, nâng cao năng lực làm ĐPVP, phát triển thêm khách hàng mới. Thuê các địa điểm mới cho kinh doanh như Nguyễn Chánh, 168 Lò Đức, 22 Trần Thái Tông, 113 Sơn Tây.

#### 2/ Đầu tư

Phải làm rất mạnh để nâng cao năng lực SX các công ty lên gấp 2 lần hiện nay.

- Lạc Thủy xây dựng nhà xưởng mới để thu hút thêm 1000 ld
- Gia Bình : xây mới 1 xưởng SX công suất 1000ld; cải tạo nhà xưởng cũ để có kho NPL tiêu chuẩn, phòng phát triển mẫu.
- HDF : xây mới xưởng SX để thu hút thêm 1000 ld. Đầu tư SX hàng dệt kim.
- Đức Hạnh : đầu tư cho Kaizen để tăng NS thêm 30-40%.
- MĐG : Quy hoạch lại M9 tạo môi trường mát mẻ về mùa Hè, thêm mặt bằng để tăng tổ SX. Đầu tư máy và phòng nhồi lông vũ.
- Dự án Cụm công nghiệp Đô Lương Thái Bình, xây dựng nhà máy Veston công suất 2,5-3 triệu bộ/năm, thu hút 3500 lao động.
- Tại TCT: Xây dựng khu hỗn hợp Văn phòng+ Dịch vụ + Nhà ở

#### 3/ Quản trị, cán bộ :

- Phân công cụ thể hơn và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đ/c trong Ban điều hành. Tiếp tục bổ sung CB có năng lực vào BDH. Bổ sung vào HĐTV MĐG (a Tùng, a Hùng), HĐQT TIDG (a Vinh), Việt Thành (a Tùng). Xem xét một số vị trí để sớm thôi kiêm nhiệm.

- Nâng cao năng lực quản trị ở các công ty thành viên về năng suất, lao động, tiền lương, quản lý chất lượng, trách nhiệm xã hội.
- Tái cơ cấu các phòng KHTT, XNK, Cung ứng, TTTK để CB làm được nhiều việc, tiền lương cao, nâng cao trách nhiệm Nhóm trưởng, giảm người.
- Ban Kiểm soát nội bộ hoạt động thường xuyên và sâu hơn. Quản trị Tài chính, Vật tư tốt; thực hiện tiết kiệm chi phí vận tải, năng lượng.
- Quản trị thông tin trên mạng.

#### **4/ Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực**

- Tăng cường Kỹ thuật làm mẫu rập, Quản lý chất lượng ; đối với khối SX cần Quản đốc giỏi, Tổ trưởng, Kỹ thuật (đặc biệt là may Lạc Thủy, dự án Đô Lương).
- Đào tạo tại chỗ các Merchandiser thạo ngoại ngữ và nghiệp vụ.
- Tổ chức các khóa đào tạo quản lý SX, tổ trưởng, cải tiến SX.
- Bổ sung lao động khi mở rộng CMTT với quy mô tăng gấp đôi đáp ứng nhu cầu kinh doanh nội địa khoảng 2000 – 3000 sp/tháng.

Khẩu hiệu “ *Kiên trì – Quyết liệt – Sáng tạo – Hợp tác – Định hướng – Đam mê*”

Nơi nhân :

- HĐQT - Đề BC
- Lưu Thư ký, VP

**TỔNG GIÁM ĐỐC**

**Phạm Tiến Lâm**

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN  
TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG – CTCP NĂM 2016.

**Phần I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN 2015**

Năm 2015 với tình hình nền kinh tế thế giới và trong nước tiếp tục diễn biến đa dạng phức tạp từ kết thúc đàm phán TPP, ký kết EVFTA đến việc TQ phá giá đồng NDT; từ thành công của ĐH Đảng XII đến tăng trưởng GDP của VN năm 2015 là 6,68% cho thấy nền kinh tế thế giới và VN vẫn còn tiềm ẩn nhiều phức tạp ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả SXKD của TCT; được sự định hướng và chỉ đạo của HĐQT, sự điều hành năng động và quyết liệt của Tổng giám đốc và Ban điều hành, TCT Đức Giang đã đạt được những kết quả kinh doanh như sau:

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>TH 2015</i>	<i>TH cùng kỳ</i>	<i>KH 2015</i>	<i>SS cùng kỳ %</i>	<i>SS KH %</i>
Doanh thu	Tr VNĐ	2.404.000	2.009.000	2.400.000	120%	100 %
KN XK	USD	92.700.000	80.000.000	79.000.000	116%	98 %
KD nội địa	Tr VNĐ	270.000	265.000	400.000	101%	67,5%
Lợi nhuận	Tr VNĐ	44.000	42.000	43.000	104 %	102%
Đầu tư MMTB	Tr VNĐ	28.350	40.600	40.000	70%	70,9%
Đầu tư XDCB	Tr VNĐ	16.750	55.200	36.000	30,3%	47%

**1. Công tác tổ chức, tái cơ cấu, nhân sự:**

- Năm 2015 đánh dấu sự ổn định bộ máy điều hành gồm bầu mới 5 thành viên HĐQT, TB kiểm soát. Đề bạt đội ngũ lãnh đạo trẻ kế cận bao gồm: PTGD, các GĐDH, các Trưởng phó phòng trong TCT, đặc biệt thành lập phòng HTQT như một quyết tâm đẩy mạnh XTTM lên một tầm mới.
- Tiếp tục ổn định nhân sự điều hành và phát triển tại Công ty CP TM&ĐT Đức Giang, Trung tâm thời trang.
- Tiếp tục sắp xếp bộ máy quản lý SXKD tại các đơn vị thành viên như PGĐ các đơn vị MĐG, Việt Thành, Đức Hạnh, TIDG,... mang lại hiệu quả cụ thể.
- Công tác đào tạo, tuyển dụng lao động năm 2015 tuy chậm hơn so với 2014, nhưng bước đầu đã có sự lưu ý tuyển CB giỏi, có năng lực và kinh nghiệm.

**2. Công tác XTTM, SXKD và Đầu tư phát triển**

- Thực hiện ổn định SXKD: tại Công ty TNHH May Đức Giang doanh thu tiếp tục ổn định bằng 99,8% so cùng kỳ; và tham gia tích cực vào việc đẩy mạnh SX cho May Lạc Thủy với hơn 700 lao động; Đây là một đơn vị có sức tăng lao động mạnh nhất trong cả hệ thống ĐG trong năm 2014-2015; Năm 2015 MĐG đạt lợi nhuận 10,39 tỷ VNĐ (bằng 99% so với cùng kỳ).
- Tại HDF (với gần 1.000 lao động) việc tăng trưởng lao động và NS vẫn diễn ra chậm do đơn hàng tuy có ổn định hơn 2014 nhưng vẫn chưa dồi dào; đạt lợi nhuận 4,1 tỷ đồng năm 2015.
- Tại May Đức Hạnh đã bán thành công 51% cho khách hàng HK LuenThai (LT) thông qua tăng vốn lên 61 tỷ đồng nhằm đảm bảo cân bằng tài chính cho cty và tranh thủ công nghệ và thị trường của LT. Tuy nhiên năm 2015 MĐH chưa có lãi như dự kiến do bước đầu hoạt động chưa ổn định, năng suất chưa được cải thiện, sự phối hợp giữa các bên LD chưa hiệu quả. Thành công duy nhất của ĐH là ổn định được lao động 1.121 người và sẽ tăng lên dần trong những năm tiếp theo;
- Ổn định hoạt động tại CTY CP Bình Mỹ: bằng việc cho cty Hàn Quốc (sx đồ chơi) thuê 48.800m<sup>2</sup> về cơ bản cty đã ổn định tài chính năm 2015 lợi nhuận đạt 15,2 tỷ VNĐ. Phần đất còn lại là khoảng 11ha sẽ cho thuê theo giá mới nhằm mang lại lợi nhuận cao hơn.
- TIDG đã tiếp tục ổn định với lợi nhuận 2015 đạt 21,7 tỷ đồng (100%), chia cổ tức 60% trong đó có phát hành thêm cp bằng 50% cổ tức chi trả.
- Tại Cty TNHH May Hưng Nhân (Thái Bình) ổn định với 2.600 người; Chủ động áp dụng CN Lean production, đạt lợi nhuận 2015 là 40 tỷ đồng (bằng 114% cùng kỳ).
- Tại Cty TNHH May Việt Thành (Bắc Ninh): tuy đã lấy được đà ổn định và phát triển nhưng chưa có giải pháp lao động và tăng doanh thu, trong đó VT1 chỉ đạt 90,2% - thấp nhất với lao động giảm nhiều nhất; điều hành chưa quyết liệt; 2015 đảm bảo lợi nhuận 8,5 tỷ đồng (97%).
- Cty CP sản xuất, TM và ĐT Việt Thanh (Thanh Hóa) chỉ đạt 95% so với cùng kỳ, do việc điều hành của ban LĐ và tâm lý của người lao động. HĐQT tiếp tục tìm mọi giải pháp để ổn định may VT về lâu dài. Lợi nhuận gần 100 triệu đồng.

### **3. Công tác Kỹ thuật-Công nghệ, Thiết kế và cung ứng:**

- Công tác KT-CN trong năm 2015 không có đột phá: chất lượng, tiến độ giao hàng chậm vẫn xảy ra gây thiệt hại cho TCT. Việc áp dụng CN LEAN gần như dậm chân tại chỗ, mang tính hình thức, không có tiến bộ.
- TTTK của TCT đã thể hiện được vai trò quan trọng trong chuỗi TK-CU-SX, đã có khả năng hoạt động chuyên nghiệp và phối hợp tốt với các đơn vị khác trong chuỗi;
- Phòng Cung ứng hoạt động hiệu quả và bài bản hơn thể hiện qua rất nhiều giao dịch của TTTT, TIDG đều đáp ứng kịp thời.
- Phòng CNCL đã thực hiện được một khối lượng công việc giám sát chất lượng, hướng dẫn cho các đơn vị trong sản xuất;
- TTTT đã đi từng bước vững chắc hơn: vừa phát triển hàng thời trang mới HERADG, vừa kinh doanh hàng đồng phục VP góp phần xây dựng thương hiệu ĐG;

#### 4. Công tác tài chính:

- TCT điều hành cân đối nhu cầu vốn trong SXKD và đầu tư, ưu tiên vốn vào các lĩnh vực đang hoạt động hiệu quả, ngành nghề cốt lõi; có sự hỗ trợ lẫn nhau về tài chính giữa các đơn vị.
- Đóng vai trò nòng cốt trong công tác cơ cấu vốn tại các đơn vị đảm bảo hiệu quả hoạt động cao hơn.
- *Đảm bảo lợi nhuận 44 tỷ đồng năm 2015 (tăng 104% so với 2014) và chia cổ tức 35% trên vốn theo NQ ĐHCĐ năm 2015.*
- *Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu như sau:*

Mục	Nội dung	Năm 2014	Năm 2015	So sánh 2015/2014	
				Giá trị	Tỷ lệ
<b>1</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>641.360</b>	<b>762.719</b>	<b>121.359</b>	<b>118,92</b>
1.1	Tài sản ngắn hạn	547.539	660.184	112.645	120,57
	<i>T.đó: Tiền và ĐT tài chính ngắn hạn</i>	<i>174.944</i>	<i>209.467</i>	<i>34.523</i>	<i>119,73</i>
	<i>Các khoản phải thu</i>	<i>254.848</i>	<i>280.808</i>	<i>25.960</i>	<i>125,45</i>
	<i>Hàng tồn kho</i>	<i>117.132</i>	<i>168.884</i>	<i>51.752</i>	<i>144,18</i>
	<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>614</i>	<i>1.022</i>	<i>408</i>	<i>166,44</i>
1.2	Tài sản dài hạn	93.821	102.535	8.714	109,29
	<i>T.đó: TSCĐ</i>	<i>24.464</i>	<i>22.949</i>	<i>-1.515</i>	<i>93,81</i>
	<i>ĐT tài chính dài hạn</i>	<i>67.336</i>	<i>71.771</i>	<i>4.435</i>	<i>106,59</i>
	<i>Tài sản dài hạn khác</i>	<i>1.628</i>	<i>5.119</i>	<i>3.491</i>	<i>314,43</i>
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>641.360</b>	<b>762.719</b>	<b>121.359</b>	<b>118,92</b>
2.1	Nợ phải trả	512.706	626.057	113.351	122,11
	<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>510.184</i>	<i>625.960</i>	<i>115.776</i>	<i>122,69</i>
	<i>Nợ dài hạn</i>	<i>2.521</i>	<i>97</i>	<i>-2.425</i>	<i>-384,76</i>
2.2	Vốn chủ sở hữu	128.654	136.662	8.008	106,22

#### 5. Công tác kế hoạch thị trường:

- Công tác XTTM là công tác nổi bật trong năm 2015: làm liên tục, đưa vào nhiều khách hàng đơn hàng mới thay thế những khách cũ khó khăn, các đơn hàng biến động; chuẩn bị tích cực triển khai các đơn hàng FOB, ODM. TCTy chỉ đạo các phòng KHTT và HTQT liên tục đi XTTM tại Mỹ - lần đầu tiên ĐG đi Magic Show (đầu 2016), châu Âu, Nhật, Hàn quốc và Trung quốc. Có thể nói 2015 là năm có số lần đi XTTM kỷ lục so với các năm trước.
- *Đảm bảo doanh thu tăng 20% và XK tăng 16% so với cùng kỳ (cùng kỳ 2014 tăng 24% và 20%). Đây là cố gắng rất lớn mặc dù đạt so không cao (100-98%) so với KH đề ra, trong bối cảnh thị trường diễn biến rất phức tạp.*
- Công tác kinh doanh nội địa: kinh doanh hàng thời trang và đồng phục tiếp tục được triển khai bài bản, mở rộng thị trường, tỷ trọng hàng may mặc trong doanh thu tăng hơn 2014, tuy tăng trưởng chỉ đạt 101% so cùng kỳ. Đặc biệt là việc tiếp tục hoàn thiện và khẳng định của các thương hiệu HERADG và S.PEARL.

## **6. Những việc chưa làm được:**

- Về tổng thể tuy đã có những cố gắng tuy nhiên hiệu quả SXKD chưa đạt được như mong muốn và so với tiềm năng của ĐG. Phân tích về năng suất lao động cho thấy kỹ năng lao động trong toàn hệ thống còn hạn chế nền NSLĐ vẫn ở mức TB. Nguyên nhân chính vẫn là quản trị và XTTM cơ cấu mặt hàng; Phân tích về kinh doanh FOB và thương mại: ĐG vẫn chưa cạnh tranh vì khả năng đáp ứng thị trường về NPL, thiết kế, phục vụ khách hàng vẫn còn chậm, chưa có đột phá. Đội ngũ merchandiser còn rất yếu, chưa chuyên nghiệp.
- Đã có giải pháp đột phá trong tái cơ cấu song Chuỗi TK - Cung ứng NPL và SX chưa phát huy mạnh nên hàng thời trang của ĐG vẫn còn ở một mức khiêm tốn .
- Đặc biệt trong 2015 kinh doanh nội địa chưa đạt kết quả như mong muốn, mặc dù có tăng trưởng, có lợi nhuận tốt. Nhưng còn rất chậm do thiếu nguồn nhân lực quản lý, nhân lực vận hành bộ máy chưa chuyên nghiệp.
- *Sức cạnh tranh của DN có tiến bộ, nhưng chưa cao thông qua hệ thống quản lý, kỹ thuật, nguồn nhân lực vẫn rất hạn chế, chưa áp dụng được ERP như dự kiến.*

## **7. Đánh giá hoạt động của HĐQT:**

- HĐQT đã tổ chức họp thường kỳ, các cuộc họp đều có sự tham gia, chứng kiến đánh giá của BKS TCT, các vấn đề quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT đều được CT HĐQT và TGD báo cáo HĐQT xem xét quyết định.
- Các thành viên HĐQT đều được cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời các hoạt động của TCT ĐG;
- HĐQT đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của Điều lệ TCT. CT HĐQT ở một số đơn vị đã giao quyền đại diện pháp luật cho GD. Điều này chứng tỏ sự phân cấp tự chủ cho các đơn vị rất mạnh.
- HĐQT và ban TGD phối hợp tốt trong công tác quản lý, điều hành triển khai các giải pháp thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch đảm bảo phát triển vốn và quyền lợi của cổ đông.
- Ban TGD TCT đã điều hành hoạt động của TCT theo đúng chức năng và nhiệm vụ, quyền hạn đồng thời có sự phối hợp, quan hệ tốt để hoàn thành các chỉ tiêu được giao theo kế hoạch và chỉ đạo của HĐQT.
- Ban TGD đã chủ động tích cực xử lý kịp thời, điều hành những vấn đề phát sinh trong quản lý. Tổ chức và thực hiện các giải pháp để hoàn thành kế hoạch.

## **Phần II. NHIỆM VỤ VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2016**

Kế hoạch SXKD như sau:

<i>Chỉ tiêu</i>	<i>Đơn vị</i>	<i>TH 2015</i>	<i>KH 2016</i>	<i>SS 2016/2015</i> %
-----------------	---------------	----------------	----------------	--------------------------

Doanh thu	Tr VNĐ	2.404.000	2.880.000	120%
KN XK	USD	92.700.000	115.000.000	124%
KD NĐ	Tr VNĐ	270.000	400.000	148%
Lợi nhuận	Tr VNĐ	44.000	43.000	98%
Đầu tư MMTB	Tr VNĐ	28.350	18.560	66%
Đầu tư XDCB	Tr VNĐ	16.750	48.490	259%

Lưu ý: về đầu tư XDCB chưa tính Dự án Đô Lương TB. Về thiết bị chưa tính GD2 của HDF và May Lạc Thủy.

Bên cạnh đó TCT QĐ đầu tư từ 10-15 tỷ đồng (tăng hơn 3 lần so với 2015) cho công tác XTTM bao gồm cả XK và mở rộng hệ thống bán hàng trong nước. Để thực hiện được kế hoạch trên chúng ta cần tập trung vào những giải pháp sau:

1. Tiếp tục tái cơ cấu TCT theo chiều sâu để nâng cao hiệu quả điều hành, quản lý và đầu tư. Cụ thể là trên cơ sở tái cơ cấu giao quyền tự chủ mạnh hơn nữa cho các đơn vị, các đơn vị sẽ tự cân đối nguồn lực để XTTM, đầu tư phát triển về quy mô và số lượng lao động nhằm thu hút hiệu quả khách hàng; các đơn vị sẽ làm thủ tục XNK và vay vốn KD và đầu tư trực tiếp như Hưng Nhân, Đức Hạnh, HDF, Việt Thành.

2. Tăng cường Kiểm soát nội bộ để định kỳ đánh giá hoạt động SXKD của từng đơn vị, trên cơ sở đó chỉ ra những yếu kém, rủi ro để kịp thời khắc phục. Trong năm 2016 khắc phục yếu kém trong quản lý thì Ban KSNB cần hoạt động hiệu quả hơn để tiết kiệm chi phí tối đa. Năm 2016 phấn đấu tiết kiệm 5-10 tỷ đồng.

3. Nhiệm vụ trọng tâm của TCT trong năm 2016 là tiếp tục *đẩy mạnh xây dựng được chuỗi giá trị cung ứng từ cung cấp nguyên phụ liệu, thiết kế, sản xuất cho đến phân phối.*

4. Công tác XTTM năm 2016 cần rút kinh nghiệm của 2015, đi sâu nghiên cứu, dự báo, phân tích thị trường, tiếp cận hồ sơ, nội dung các Hiệp định TM tự do đã ký giữa VN và các nước, tranh thủ đón bắt khách hàng khi VN chuẩn bị hội nhập TPP, FTA...

5. TIDG phải tiếp tục ổn định tổ chức, hoạt động bài bản trên cơ sở đó mới đẩy mạnh *các hình thức XTTM* và mở rộng gấp đôi khách hàng mua đồng phục và mạng lưới phân phối, bán buôn bán lẻ hàng thời trang. Đã đến lúc TIDG cần thể hiện là công cụ thương mại của TCT từ đó đẩy mạnh các hình thức kinh doanh như thiết bị thang máy, dệt may, y tế, giáo dục,...

6. Phát huy mọi nguồn lực đất đai sẵn có của các đơn vị để đẩy mạnh đầu tư trong năm 2016 tăng gấp đôi năng lực của May Lạc Thủy, HDF, Việt Thành.

7. Về công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực: TCT tiếp tục tổ chức các lớp đào tạo NNL trong năm 2016 tập trung vào công tác quản lý và XTTM. TCT

sẽ tạo cơ chế thuận lợi để tuyển dụng cán bộ có năng lực và kinh nghiệm tham gia bộ máy.

#### 8. Định hướng hoạt động của HĐQT năm 2016:

- Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của ban TGD, đảm bảo thực hiện hiệu quả NQ của ĐHĐCĐ TCT;
- Nâng cao chất lượng hoạt động của HĐQT: triển khai và thực hiện tốt các mục tiêu đã được ĐHĐCĐ thông qua, phấn đấu hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch SXKD và đầu tư phát triển năm 2016. Tập trung chỉ đạo ban điều hành thực hiện tốt các nội dung về chất lượng sản phẩm, kỹ thuật sản xuất, quản lý tài chính hiệu quả;
- Tiếp tục hoàn tất việc giao quyền đại diện trước pháp luật cho TGD tại TCT và GD tại các đơn vị thành viên.
- Đẩy mạnh chiến lược phát triển thị trường, đầu tư phát triển, bảo vệ thương hiệu và xây dựng phát triển hệ thống phân phối sản phẩm;

### **Phần III. ĐÁNH GIÁ NĂM ĐẦU TIÊN THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG GIAI ĐOẠN 2015-2020. (CS Tứ Thị - TT)**

#### 1. Phát triển Thị trường:

- Trong 2015 đã đẩy mạnh chuyên nghiệp hóa của TT thiết kế để bước đầu xây dựng hoàn thiện chuỗi giá trị từ thiết kế - cung ứng – sản xuất – tiêu thụ; Bên cạnh việc xúc tiến thương mại theo phương thức truyền thống mà ĐG đang làm KHTT và HTQT đã và đang nghiên cứu và tổ chức bộ máy XTTM theo hướng hiện đại có ứng dụng thương mạiĐT; lượng khách hàng mới tăng lên đáng kể, trong đó có quy hoạch lại các khách hàng cũ.
- Về doanh thu: mục tiêu phấn đấu đạt 2.880 tỷ đồng năm 2016, trong đó KNXK khoảng 115 triệu USD và doanh thu nội địa đạt khoảng 400 tỷ đồng sẽ rất khó khăn với bộ máy, đòi hỏi phải có sáng tạo và quyết tâm rất cao mới thực hiện được;
- TCTy đã tổ chức bộ máy XTTM bao gồm: Bộ máy phòng KHTT-XNK và HTQT cũng như bộ máy XTTM của TIDG và TTTT để tăng khả năng thu nhận đơn hàng, mở rộng thị trường. Tuy nhiên, hiệu quả hoạt động của bộ máy còn yếu do *kỹ năng tiếp cận với khách hàng còn yếu*, tìm kiếm – phân tích thông tin để ra quyết định kịp thời còn hạn chế. Lãnh đạo các đơn vị trên điều hành chưa quyết đoán, chưa mạnh dạn đưa ra những đề xuất, sáng kiến để công việc được thực hiện hiệu quả hơn.

#### 2. Đầu tư theo thị trường:

- Năm 2015 TCTy đầu tư chưa được nhiều: chủ yếu là củng cố thu hút thêm lao động ở Lạc Thủy, đầu tư khu nhà điều hành cho VT2, nâng cấp cải tạo các công trình phụ trợ tại MĐG, VT1,... đầu tư thêm showroom bán hàng tại V+, ĐHQG,...
- Như vậy KH đầu tư 2015-2020 sẽ chuyển sang cho năm 2016: TCTy đã có KH tăng năng lực hệ thống đến năm 2020 tăng thêm 2 -3 nhà máy với số lao động khoảng 4.000 đến 5.000 người đưa tổng số lao động của toàn hệ thống



lên 15.000 người. Tuy nhiên, việc này còn phụ thuộc lớn vào hiệu quả của công tác XTTM và công tác điều hành quản lý SX, sự quyết tâm đầu tư và tuyển dụng đào tạo lao động của các đơn vị.

3. *Quản trị theo thị trường:*

- Các đơn vị đã có nếp quản trị chi phí sản xuất, phân tích doanh thu, lỗ lãi, phân tích tiền lương vì đây là yếu tố quan trọng liên quan đến con người. Tuy nhiên còn thụ động, thiếu sáng tạo đôi khi còn bảo thủ.
- TCTy đã cơ cấu, bổ nhiệm lãnh đạo mới có năng lực và trẻ, nhưng chưa phát huy được khả năng, còn ngại khó, chưa có đột phá trong suy nghĩ;

4. *Đào tạo và tuyển dụng nguồn nhân lực theo thị trường:*

- Năm 2015 cách làm vẫn mang tính truyền thống: chưa có đột phá vì vậy chưa có được nhân tố mới giúp cho TCTy cả về XTTM và QLSX;
- Chưa đưa ra được cơ chế thu hút người giỏi, vẫn dè dặt nhìn nhau. Phải hiểu là người giỏi đang nằm trong chúng ta.

*Với những nhận xét trên năm 2016 sẽ rất quan trọng trong việc đẩy mạnh chiến lược Tứ thị của TCTy – bộ máy cần quyết liệt và sáng tạo hơn nữa để thực hiện mục tiêu đề ra. Giải pháp cho chiến lược tứ thị năm 2016 là:*

1. *Đẩy mạnh XTTM coi đây là trụ cột chính để mở rộng thị trường, đẩy mạnh SXKD và đầu tư phát triển.*
2. *Hợp tác tìm kiếm khách hàng lớn thông qua năng lực thiết kế và gia công sx của hệ thống, đó chính là dựa vào thế mạnh của ta.*
3. *Hợp tác tìm kiếm khách tiềm năng để nhận chuyển giao công nghệ phát triển sản phẩm truyền thống của TCT như sơ mi, quần âu, jacket và sản phẩm mới như hàng dãn, hàng thể thao, hàng dệt kim chất lượng cao, blazer và veston nam.*
4. *Tăng cường HTQT, tìm kiếm nhà đầu tư chiến lược để liên doanh, tiếp thu kinh nghiệm phát triển kỹ năng lao động, công nghệ tăng NSLĐ, quản lý sx, ...*
5. *Đối với thị trường nội địa: tiếp tục đẩy mạnh XTTM để mở rộng hệ thống cung ứng đồng phục VP, trang phục BHLĐ và các quần áo khác; phát triển hệ thống kinh doanh hàng thời trang thông qua việc mở thêm các cửa hàng, đại lý và tìm các điểm phân phối trong thị trường ngách như bán hàng về các thành phố, tỉnh, nông thôn, ...*
6. *Tăng cường đào tạo và tuyển dụng cán bộ giỏi; xây dựng quy chế trả lương thích hợp để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cho toàn hệ thống.*
7. *Xây dựng hệ thống kết nối mạng điều hành SXKD giữa bộ máy TCTy (cty mẹ) với các đơn vị thành viên, bước đầu tạo nền móng cho áp dụng ERP trên toàn hệ thống.*

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**Hoàng Vệ Dũng**

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT  
(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016)**

Kính thưa Quý vị đại biểu!

Thưa toàn thể cổ đông!

- ❖ Căn cứ Luật doanh nghiệp Số 68/2014/QH 13 ngày 26/11/2014 của Quốc Hội (có hiệu lực từ ngày 01/7/2015);
- ❖ Căn cứ quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát được quy định trong Bản Điều lệ và qui chế hoạt động Ban Kiểm soát Tổng công ty Đức giang – Cty cổ phần;
- ❖ Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2015 do Công ty lập và Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam thực hiện;
- ❖ Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 kết quả giám sát các mặt chiến lược, hoạt động và tài chính của Tổng Công ty Đức giang – Cty cổ phần cho niên độ kết thúc ngày 31/12/2015 như sau:

**I. Tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2015**

Các chỉ tiêu chủ yếu (Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông):

Số TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2014	Năm 2015		Tỷ lệ so sánh	
				Kế hoạch	Thực hiện	Kế hoạch	Cùng kỳ (%)
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	<b>61.811,6</b>		<b>61.811,6</b>		100,00
2	<b>Doanh thu</b>		<b>1.856.753</b>		<b>2.079.819</b>		<b>112,01</b>
2.1	<i>DT thu Cấp HH &amp; DV</i>	<i>Tỷ đồng</i>	1.825.257		2.029.320		111,18
2.2	<i>DT Hoạt động tài chính</i>		30.465		44.527		146,16
2.3	<i>Doanh thu khác, TN khác</i>		1.031		5.972		579,24
3	<b>Lợi nhuận DN trước thuế</b>	Tỷ đồng	<b>42.199</b>	<b>42.000</b>	<b>44.049</b>		<b>104,38</b>
4	Số lao động b/q	Người	2.581		2.538		98,33
5	Thu nhập b/q	1000đ/ng/th	6.500		6.750		103,85
6	Cổ tức	%	35	30	35		100,00
7	Lãi cơ bản trên mỗi CP	VNĐ/CP	6.090		6.194		101,70

**2. Nhận xét:**

Năm 2015, kinh tế toàn cầu vẫn còn nhiều khó khăn, giá dầu thế giới sụt giảm, tranh chấp chủ quyền của một số quốc gia ảnh hưởng rất lớn đến thị trường tài chính toàn cầu và trong nước. Tuy nhiên, Tổng Công ty vẫn ổn định và không ngừng phát triển, đời sống CBCNV vẫn được nâng cao.

## **2.1 Doanh thu:**

Năm 2015, doanh thu đạt 112,01% so cùng kỳ năm trước và đạt 100 % so với kế hoạch đặt ra. Trong đó tăng chủ yếu do:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 204 tỷ, tương ứng tăng 11%.
- Doanh thu hoạt động tài chính tăng 14 tỷ, tương ứng tăng 46% do chênh lệch tỷ giá cuối năm tăng và thu nhập từ tiền gửi tăng.

## **2.2 Chi phí:**

Tổng chi phí (Giá vốn hàng bán, chi phí tài chính, chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp) năm 2015 là 2.033 tỷ đồng, năm 2014 là 1.813 tỷ đồng, tăng 220 tỷ đồng tương ứng 12,13% , điều này cho thấy tỷ lệ tăng chi phí bằng tỷ lệ tăng doanh thu. Trong đó:

- Chi phí giá vốn hàng bán: tăng 194,4 tỷ đồng tương ứng tăng 11,45%. Mức tăng này phù hợp với tỷ lệ tăng doanh thu.
- Chi phí tài chính: tăng 4,6 tỷ đồng tương ứng 37,69 %. Chi phí này tăng do phát sinh chênh lệch tỷ giá mua NPL vì năm 2015 Tổng công ty thực hiện hàng FOB lớn nên phải thanh toán ngoại tệ mua NPL cho khách hàng nước ngoài.
- Chi phí bán hàng: tăng cao, tăng 17,5 tỷ đồng tương ứng 43,79 %; chủ yếu là do các nguyên nhân sau:
  - + Trong năm 2015 Tổng công ty và Công ty Thương mại cùng liên doanh để thực hiện các hợp đồng bán vải, may quần áo đồng phục cho Kho bạc Nhà nước và Vietnam Airlines, Apatit Lào Cai... nên phát sinh chi phí chia lợi nhuận thu được của các đơn vị trên với số tiền là 10 tỷ đồng.
  - + Chi phí tiền lương tăng 4,2 tỷ do bổ sung thêm CMTT 1,877 tỷ và tiền lương CBCNV tăng.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp: tăng 4,1 tỷ đồng tương ứng 6,3 %, chủ yếu do chi phí tiền lương tăng.

Nhận xét: qua phân tích trên cho thấy các chi phí về quản lý chung tăng cao không tương ứng với tỷ lệ tăng doanh thu nhưng tỷ trọng trên doanh thu thuần vẫn khá thấp (6,2% doanh thu thuần) nên không ảnh hưởng nhiều đến kết quả sản xuất kinh doanh của TCT.

## **2.3 Lợi nhuận:**

Doanh thu năm 2015 tăng 12,01% ( riêng doanh thu hoạt động tài chính tăng 46% do tỷ giá cuối năm tăng), tổng chi phí tăng 12,13% cho thấy tỷ lệ tăng doanh thu tăng tương ứng tỷ lệ tăng chi phí, lợi nhuận của Tổng Công ty năm 2015 đạt 44 tỷ chỉ tăng 2 tỷ so với năm 2014.

## **2.4 Phân phối lợi nhuận và chia cổ tức:**

Tổng lợi nhuận sau thuế sau khi trích lập các quỹ là 25,821 tỷ đồng, TCTy dự kiến chi trả cổ tức 35% trên vốn điều lệ tương đương 21,634 tỷ đồng.

## **II. Tình hình tài chính:**

Năm tài chính 2015 của Tổng Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 hàng năm và kết thúc vào ngày 31/12 cùng năm, Ban Kiểm soát nhận thấy Báo cáo Tài chính năm 2015 do

Tổng Công ty lập phản ánh hợp lý và trung thực hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

## 1- Các chỉ tiêu chính:

Đơn vị tính: Tr.đồng

Mục	Nội dung	Năm 2014	Năm 2015	So sánh 2015/2014	
				Giá trị	Tỷ lệ
<b>1</b>	<b>Tổng tài sản</b>	<b>641.360</b>	<b>762.719</b>	<b>121.359</b>	<b>118,92</b>
1.1	Tài sản ngắn hạn	547.539	660.184	112.645	120,57
	<i>T.đó: Tiền và ĐT tài chính ngắn hạn</i>	<i>174.944</i>	<i>209.467</i>	<i>34.523</i>	<i>119,73</i>
	<i>Các khoản phải thu</i>	<i>254.848</i>	<i>280.808</i>	<i>25.960</i>	<i>125,45</i>
	<i>Hàng tồn kho</i>	<i>117.132</i>	<i>168.884</i>	<i>51.752</i>	<i>144,18</i>
	<i>Tài sản ngắn hạn khác</i>	<i>614</i>	<i>1.022</i>	<i>408</i>	<i>166,44</i>
1.2	Tài sản dài hạn	93.821	102.535	8.714	109,29
	<i>T.đó: TSCĐ</i>	<i>24.464</i>	<i>22.949</i>	<i>-1.515</i>	<i>93,81</i>
	<i>ĐT tài chính dài hạn</i>	<i>67.336</i>	<i>71.771</i>	<i>4.435</i>	<i>106,59</i>
	<i>Tài sản dài hạn khác</i>	<i>1.628</i>	<i>5.119</i>	<i>3.491</i>	<i>314,43</i>
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn</b>	<b>641.360</b>	<b>762.719</b>	<b>121.359</b>	<b>118,92</b>
2.1	Nợ phải trả	512.706	626.057	113.351	122,11
	<i>Nợ ngắn hạn</i>	<i>510.184</i>	<i>625.960</i>	<i>115.776</i>	<i>122,69</i>
	<i>Nợ dài hạn</i>	<i>2.521</i>	<i>97</i>	<i>-2.425</i>	<i>-384,76</i>
2.2	Vốn chủ sở hữu	128.654	136.662	8.008	106,22

**Nhận xét:** Năm 2015 một số chỉ tiêu chính có số dư cao hơn nhiều so với năm 2014 do năm 2015 Tổng công ty làm hàng FOB tăng mạnh, hầu hết các khách hàng lớn thực hiện làm FOB:

- Hàng tồn kho tăng 51,7 tỷ là do giá trị sản phẩm dở dang đang sản xuất trên truyền và NPL tồn đến tháng 1/2016 mới xuất hàng.

- Nợ ngắn hạn tăng 115,7 tỷ chủ yếu là tiền nguyên phụ liệu hàng FOB của các khách hàng mới.

## 2- Về đầu tư tài chính:

Doanh thu từ hoạt động tài chính của TCty năm 2015 tăng so với năm 2014 là 14,051 tỷ chủ yếu do các yếu tố sau:

- Tổng công ty đã tận dụng được nguồn tiền chưa phải trả khách hàng để đầu tư ngắn hạn tăng thu nhập 7,9 tỷ.

- Lãi tỷ giá: Tỷ giá cuối năm 2015 tăng dẫn đến thu nhập từ chênh lệch tỷ giá từ nguồn thu bán sản phẩm tăng và sau khi bù trừ khoản trích lập dự phòng của các đơn vị bị lỗ vẫn tăng 5 tỷ đồng.

Kết quả kinh doanh của các công ty liên kết như sau:

*Đơn vị tính: Triệu đồng*

T T	Chỉ tiêu	Đầu tư Cty liên kết (<51%)									
		Cty TNHH May Việt Thành	Cty TNHH May Hưng nhân	Cty TNHH May Đức Giang	Cty May Việt Thanh	Cty CP thời trang PT cao	Ct CP May Đức Hạnh	Cty CP TM và ĐT Đức Giang	Cty CP Hàng Không	Cty CP Lạc Thủy	Cty CP Bình Mỹ
<b>I</b>	<b>Tổng vốn ĐLệ</b>	<b>20.000</b>	<b>35,000</b>	<b>10,000</b>	<b>10,000</b>	<b>20,000</b>	<b>61,000</b>	<b>30.000</b>	<b>500,000</b>	<b>20.000</b>	<b>40,000</b>
1	Tđó: Số vốn Đức giang góp	7.078	10.200	10,000	2.759	5.600	9,000	11.700	5.000	6.000	8.576
2	Tỷ lệ %	35%	29%	100%	27%	28%	15%	<b>30%</b>	<b>1%</b>	30%	21%
<b>II</b>	<b>Kết quả HĐSXKD</b>										
1	Doanh thu	99.425	251.123	270.507	49.087	28.070	152.926	216.470	369.921	16.988	48.505
2	Lợi nhuận trước thuế	8.493	40.109	10.391	92	4.082	-8.840	21.773	7.843	-3.671	15.250
3	Lợi nhuận sau thuế	6.621	36.710	8.035	71	3.208	-8.840	16.731	5.755	-3.671	11.864
4	% LNST/vốn	33%	105%	80%	1%	16%	-14%	43%	1%	-18%	30%
5	Cổ tức	40%	120%			15%		40%			25%

Nhìn chung tổng công ty góp vốn vào các công ty liên kết có hiệu quả, riêng Công ty Cổ phần May Lạc Thủy lỗ do Cty mới thành lập và May Đức Hạnh đầu tư ngay hai giai đoạn cùng một thời điểm.

Trong lĩnh vực đầu tư tài chính, Ban kiểm soát nhận thấy hoạt động đầu tư của tổng công ty là minh bạch, hiệu quả, đảm bảo phát triển vốn và an toàn trong công tác đầu tư.

### **3 -Cơ cấu vốn điều lệ của công ty đến 31/12/2015:**

<b>STT</b>	<b>Nội dung</b>	<b>01/1/2014</b>	<b>31/12/2015</b>	<b>Tỷ lệ</b>
1	Vốn điều lệ	61.811.600.000	61.811.600.000	100,00%
1.1	Vốn góp của Tập đoàn DMVN	22.721.944.160	22.740.680.000	36,79%
1.2	Vốn góp của các đối tượng khác	39.089.655.840	39.070.920.000	63,21%
	T.đó: Cty CK phổ Wall	8.344.566.000	8.344.566.000	13,50%
	: Cty TNHH du lịch Mỹ Việt	3.578.891.640	3.578.891.640	5,79%
	: Góp vốn của đối tượng khác	27.166.198.200	27.147.462.360	43,92%
2	Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành	10.000	10.000	
3	Số lượng cổ đông	630	630	

Đánh giá chung:

Tuy kinh tế thế giới và trong nước còn nhiều khó khăn, phục hồi chậm, nhưng hoạt động kinh doanh của Tổng công ty vẫn giữ được hiệu quả, tình hình tài chính của công ty lành mạnh, chi phí của công ty hợp lý, tiết kiệm, chính sách huy động và sử dụng vốn của công ty tốt có hiệu quả.

### **III/ Tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban điều hành:**

#### **1. Về hoạt động của Hội đồng quản trị:**

- Hội đồng quản trị đã đảm bảo duy trì các cuộc họp thường kỳ, theo sát tình hình hoạt động kinh doanh của đơn vị và có những chính sách kịp thời tạo điều kiện cho Ban Giám đốc điều hành kinh doanh phù hợp với những biến động của thị trường.

- Năm 2015 trong bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty có những lúc gặp rất nhiều khó khăn do thay đổi khách hàng, thay đổi mặt hàng, thay đổi hình thức kinh doanh sang chủ yếu làm FOB, nhưng Hội đồng quản trị đã tìm được giải pháp mới cho Ban điều hành biến những khó khăn đó thành định hướng phát triển của Tổng công ty, chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả với sự hợp tác toàn diện với đối tác nước ngoài. Thực hiện tốt các mục tiêu chiến lược mà Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 thông qua.

#### **2. Về công tác quản lý, điều hành của Ban điều hành:**

Ban điều hành đã có sự phân công trách nhiệm cho từng người, phát huy sức sáng tạo của từng cá nhân và tập thể Ban điều hành, tích cực tìm kiếm khách hàng mới;

Chuyển phần lớn hình thức sản xuất gia công sang FOB, đào tạo nâng cao trình độ cán bộ và nhân viên nghiệp vụ để bắt kịp sự phát triển của Tổng công ty.

Đoàn kết thống nhất để đạt bằng được kế hoạch sản xuất kinh doanh mà Hội đồng quản trị đã đề ra, thực hiện tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2015.

#### **3. Công tác tài chính kế toán, thống kê:**

Đã chấp hành đúng Chế độ kế toán Doanh nghiệp; thực hiện lập Báo cáo tài chính đầy đủ và đúng thời hạn; quản lý tài chính đảm bảo chính xác, giúp Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc nắm được tình hình tài chính để đưa ra những quyết định kinh doanh có hiệu quả.

#### **IV. Đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát :**

Ban Kiểm soát đã thực hiện phân công nhiệm vụ cụ thể tới các thành viên BKS trên các mặt hoạt động của Công ty; giám sát báo cáo tài chính theo các quý, năm, có báo cáo kịp thời với lãnh đạo và có trao đổi với bộ phận nghiệp vụ khi cần thiết.

Trong năm 2015 không có thư yêu cầu của nhóm cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu trên 10% tổng số cổ phần phổ thông gửi Ban Kiểm soát.

Trên đây là Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn HĐQT, Ban điều hành và các bộ phận phòng ban Tổng Công ty Đức Giang đã tạo điều kiện tốt để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ của mình trong thời gian qua.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**

**Đào Thị Bích Khánh**

**NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
TỔNG CÔNG TY ĐỨC GIANG-CTCP**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;

- Căn cứ Nghị định 96/2015/NĐ-CP ngày 09/10/2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của TCT Đức Giang;

Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 Tổng công ty Đức Giang được tổ chức tại số 59 phố Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội ngày 20 /04 /2016 với 59/532 cổ đông và đại diện cổ đông dự họp, đại diện cho 5.915.444 cổ phần bằng 95,7% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết đã thảo luận, biểu quyết và nhất trí,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1:** Nhất trí thông qua báo cáo SXKD năm 2015 và định hướng SXKD năm 2016 Tổng công ty với tỷ lệ đồng ý 100%.

**Điều 2:** Nhất trí thông qua báo cáo công tác quản trị điều hành năm 2015 và định hướng năm 2016 của HĐQT Tổng công ty với tỷ lệ đồng ý 100%.

**Điều 3:** Nhất trí thông qua báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2015 với tỷ lệ đồng ý 100%.

**Điều 4:** Nhất trí thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 với tỷ lệ đồng ý 100%.

**Điều 5:** Nhất trí thông qua tờ trình về phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2015 về: Lợi nhuận ròng 38.286.813.549 VND; số trích quỹ đầu tư phát triển 3.828.681.346 VND; số trích quỹ khen thưởng 4.163.188.365 VND; số trích quỹ phúc lợi 4.163.188.365 VND và số chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2015 là 21.634.060.000 VND tỷ lệ chi trả cổ tức là 35 %/ Vốn Điều lệ 61,811 tỷ đồng với tỷ lệ đồng ý 100%.

**Điều 6:** Nhất trí thông qua tờ trình về các chỉ tiêu kế hoạch Tổng công ty năm 2016. Doanh thu 2.880 tỷ đồng; kim ngạch xuất khẩu 115 triệu usd; lợi nhuận 43 tỷ đồng; đầu tư MMTB 18,56 tỷ đồng; đầu tư XDCB 48,49 tỷ đồng. Chia cổ tức 30% / vốn điều lệ 61,811 tỷ đồng. Tỷ lệ đồng ý 100%

**Điều 7 :** Nhất trí mức Thù lao của HĐQT, BKS và Thư ký HĐQT Tổng công ty năm 2016 với tỷ lệ đồng ý 100%.

**Điều 8 :** Nhất trí tờ trình về tăng vốn điều lệ và giao dịch cổ phiếu trên sàn chứng khoán:

**Về phương án tăng vốn:**

- Số tiền tăng: **18,189** tỷ (sau khi tăng vốn điều lệ mới là 80 tỷ). Trong đó:



+ Dành cho CBCNV = **3,090** tỷ (tương đương 17%)

+ Dành cho cổ đông hiện hữu = **15,099** tỷ (tương đương 83%)

Cổ đông hiện hữu sở hữu 1 CP được mua ~ 0,24 CP mới phát hành. Mệnh giá 10.000 đồng/CP

**Về việc niêm yết:** Giao cho HĐQT xây dựng phương án và thời điểm đưa cổ phiếu của Tổng công ty giao dịch trên sàn upcom tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Tỷ lệ đồng ý 100%.

**Điều 9:** Đại hội nhất trí uỷ quyền cho HĐQT chỉ đạo triển khai thực hiện các nội dung đã được ĐHCĐ thường niên năm 2016 quyết nghị trên cơ sở tuân thủ pháp luật của Nhà nước và Điều lệ tổ chức, hoạt động của Tổng công ty.

**Điều 10:** Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2016 Tổng công ty Đức Giang đã được đọc trước toàn thể Đại hội và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**TM. BAN THƯ KÝ  
TRƯỞNG BAN**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH  
CHỦ TỊCH**

**Ngô Thị Thúy**

**Hoàng Vệ Dũng**